

LÝ LỊCH KHOA HỌC



I. Thông tin chung

Họ và tên: **MAI XUÂN TRƯỜNG**

Giới tính: Nam

Năm sinh: 1973

Nơi sinh: Xã Cổ Lũng - Huyện Phú Lương - Tỉnh Thái Nguyên

Quê quán: Xã Động Đạt - Huyện Phú Lương - Tỉnh Thái Nguyên

Đơn vị công tác: Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên.

Chức vụ: UV BTV Đảng ủy Đại học Thái Nguyên; Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm

Học vị: Tiến sĩ; năm: 2008; Chuyên ngành: Hóa Phân tích

Chức danh khoa học: PGS; Công nhận năm: 2015

Môn học giảng dạy: Hóa phân tích, Tin học ứng dụng trong hóa học, Xử lý số liệu bằng toán thống kê.

Lĩnh vực nghiên cứu: Hóa Phân tích.

Ngoại ngữ: Tiếng Anh.

Địa chỉ liên hệ: Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên.

Điện thoại: 0912 739 257

CQ: 02083.858838

Email: truongmx@tnue.edu.vn

II. Quá trình đào tạo

- Tốt nghiệp Đại học năm 1994, tại Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên.
- Tốt nghiệp Thạc sỹ năm 1999, tại Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên.
- Tốt nghiệp Tiến sỹ năm 2008, tại Trường Đại học Khoa học Tự nhiên - Đại học Quốc gia Hà Nội.

- Tốt nghiệp Cử nhân lý luận Chính trị - Hành chính năm 2016, tại Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh

III. Các công trình khoa học đã công bố

❖ Bài báo đăng Tạp chí quốc tế

1. Mai Xuan Truong, Sida Shen, Lei Ma, Pham Van Khang (2017), Volatile constituents of three polianthes species flowers from Viet Nam and the their inhibitory activity, Journal of Essential Oil bearing Plants. Our article has now been assigned to an issue of Journal of Essential Oil Bearing Plants, Vol 20. Issue 4. pp: 1157-1161.

2. Mai Xuan Truong, Chu Manh Nhuong, Nguyen Thi Hien Lan and Nguyen Dat Son (2017), Investigation of direct determination of many impurities in high purity $ZrCl_4$ material and after separation of the matrix Zr using solvent extraction using 2-Ethyl hexyl phosphonic acid mono 2-Ethyl hexyl ester (PC88A) by ICP-MS, International journal of advanced research Vol 5. Issue 12. pp: 1401-1409.

3. Chu Manh Nhuong, Nguyen Thi Hien Lan and Mai Xuan Truong (2018), Determination of Impurities in High Purity $ZrCl_4$ Material by ICP-MS after Separation of the Matrix using D2EHPA and ZrO_2 Nanostructure Product, Journal of Applicable Chemistry, Vol 7, . Issue3, pp: 587-598

4. Chu Manh Nhuong, Nguyen Thi Hien Lan, Mai Xuan Truong, Doan Van Thuan, Bach Long Giang, Nguyen Duy Chinh, Nguyen Duc Cuong (2018), Nano ZrO_2 Synthesis by Extraction of Zr(IV) from $ZrO(NO_3)_2$ by PC88A, and Determination of Extraction Impurities by ICP-MS, Metals Journal Vol 8, Issue11, 851.

5. Pham Van Khang, Nguyen Thi Hien Lan, Le Quang Truong, Mai Thi Minh Chau, Mai Xuan Truong, Dinh Thuy Van, Nguyen Thi Quynh Anh, and Lei Ma (2019) Isolation of New Glycosides from Anemarrhena Asphodeloides Rhizome and Screening of their Anticancer Activity, Letters in Organic Chemistry, 16, pp 474-477.

6. Duong Ngoc Toan, Nguyen Dinh Thanh, Mai Xuan Truong, Nguyen Minh Thao (2020) Synthesis of some 1H-1,5-benzodiazepine series containing chromene ring from α,β -unsaturated ketones of 6-acetyl-5-hydroxy-4-methylcoumarin, Journal Current Organic Synthesis

Bài báo đăng Hội nghị quốc tế:

1. Using Kalman filter method to determine overlapped spectrophotometric substances simultaneously. Hội nghị khoa học quốc tế “Hoá học vì sự phát triển và hội nhập”, 2008.

❖ Bài báo đăng Tạp chí trong nước

1. Đào Văn Chung, Lê Hữu Thiêng, Mai Xuân Trường (2001), Nghiên cứu sự tạo phức của Honmi với L-phenylalanin trong dung dịch bằng các phương pháp trắc quang. Tạp chí Hoá học và Công nghiệp Hoá chất, Tập 74, số 9, tr 48 - 52.

2. Trần Tứ Hiếu, Đặng Ứng Vận, Mai Xuân Trường (2004), Sử dụng sai số tương đối để lập trình xác định đồng thời các cấu tử có phổ hấp thụ xen phủ nhau. Tạp chí Phân tích Hoá, Lý và Sinh học, Tập 9, tr 31- 34.

3. Trần Tứ Hiếu, Đặng Ứng Vận, Mai Xuân Trường (2006), Xác định đồng thời các cấu tử có phổ hấp thụ xen phủ nhau theo phương pháp lọc Kalman. Tạp chí Phân tích Hoá, Lý và Sinh học. Tập 11, số 3B, tr 15 - 19.

4. Trần Tứ Hiếu, Đặng Ứng Vận, Mai Xuân Trường (2006), Định lượng đồng thời các vitamin B1, B2 và B6 trong viên nén Narobex theo phương pháp lọc Kalman. Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên, Tập 2, số 38, tr 66 - 69.

5. Trần Tứ Hiếu, Đặng Ứng Vận, Mai Xuân Trường (2007), Phương pháp trắc quang định lượng đồng thời các vitamin B1, B2, B3, B6, B12 và vitamin PP trong hỗn hợp theo phương pháp lọc Kalman. Tạp chí Phân tích Hoá, Lý và Sinh học. Tập 12, số 2, tr 21 - 24.

6. Trần Tứ Hiếu, Đặng Ứng Vận, Mai Xuân Trường (2008), Using Kalman filter method to determine overlapped spectrophotometric substances simultaneously. International scientific conference on “Chemistry for development and integration”.

7. Mai Xuân Trường, Trần Thu Nga (2010), Xác định đồng thời acetaminophen và ascorbic trong thuốc giảm đau hạ sốt trẻ em Hapacol Kids theo phương pháp lọc Kalman. Tạp chí Phân tích Hoá, Lý và Sinh học, Tập 15, số 3, tr 178 - 182

8. Mai Xuân Trường, Hà Đăng Khiêm (2010), Định lượng đồng thời paracetamol và ibuprofen trong viên nén Alaxan, Glopax theo phương pháp phổ hấp thụ phân tử UV - Vis sử dụng thuật toán lọc Kalman. Tạp chí Phân tích Hoá, Lý và Sinh học, Tập 15 số 4, tr 56 - 60.

9. Dương Thị Tú Anh, Mai Xuân Trường, Vũ Văn Nhượng (2010), Xác định đồng thời hàm lượng vết Cd(II), Pb(II) và Cu(II) trong một số mẫu đất khu vực thành phố Thái Nguyên bằng phương pháp Von-Ampe hòa tan anốt. Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên. Tập 65, số 3, tr 105 – 109

10. Mai Xuân Trường, Vũ Thị Ánh Tuyết, Lê Đào Thục Anh, Lê Ngọc Anh (2011), Khảo sát các điều kiện tối ưu cho phép đo quang paracetamol, dex tromethophan hydrobromit, loratadin, clopheninamin maleat, ibuprofen và cafein. Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên, Tập 80, số 04, tr 163 - 166.

11. Mai Xuân Trường, Lê Ngọc Anh (2011), Xác định đồng thời acetaminophen, loratadin và dextromethorphan hydrobromid trong thuốc viên nén HAPACOL-CF bằng phương pháp trắc quang. Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên, Tập 86, số 10, tr 127 – 132.

12. Trần Tứ Hiếu, Mai Xuân Trường (2012), Nghiên cứu định lượng paracetamol, ibuprofen, cafein, loratadin, clopheninamin maleat và dextromethorphan hydrobromua trong dược phẩm theo phương pháp trắc quang để kiểm nghiệm chất lượng thuốc. Tạp chí Phân tích, Hóa, Lý và Sinh học, Tập 17, số 3, tr 10 - 16.

13. Mai Xuân Trường, Đoàn Thị Thu Thảo (2012), Xác định đồng thời paracetamol và chlopheninamin maleat trong thuốc Pamin, Detazofol, Slocol và Pacemin theo phương pháp trắc quang sử dụng thuật toán lọc Kalman. Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên, Tập 92, số 04, tr 51 – 55.

14. Trần Quốc Toàn, Mai Xuân trường (2013), Xác định đồng thời vitamin C, xitrat và oxalat trong nước tiểu bằng phương pháp động học trắc quang. Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên, Tập 106, số 06, tr 3 – 8.

15. Mai Xuân Trường, Vũ Duy Long (2014), Định lượng đồng thời paracetamol, chlopheniramine maleate và phenylephrine HCl trong thuốc TIFFY bằng phương pháp HPLC, Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên, Tập 118, số 04, tr 175 – 178.

16. Mai Xuân Trường (2014), Nghiên cứu phương pháp xác định đồng thời paracetamol và các chất đi kèm trong một số loại thuốc cảm cúm, ứng dụng để kiểm nghiệm dược phẩm, Tạp chí Phân tích, Hóa, Lý và Sinh học, Tập 19, số 2, tr 52 - 58.

17. Mai Xuân Trường (2014), Xác định Dextromethorphan HBr, Chlopheniramine maleat và Guaifenesin trong thuốc Methorphan theo phương pháp phổ hấp thụ phân tử UV – VIS sử dụng thuật toán lọc kalmal. Tạp chí Phân tích, Hóa, Lý và Sinh học, Tập 19, số 01, tr 32 – 37.

18. Mai Xuân Trường, Vũ Trọng Lương (2016), Định lượng đồng thời paracetamol và ibuprofen trong thuốc Alaxan, Protamol, Andolxan và Tatanol extra theo phương pháp quang phổ hấp thụ phân tử. Tạp chí Phân tích, Hóa, Lý và Sinh học, Tập 21, số 04, tr 58 – 62.

19. Mai Xuân Trường, Ngô Giang Nam (2018), Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên. Tạp chí Giáo dục và xã hội, số 86 (147), tr 102 - 105.

20. Mai Xuân Trường (2019) Định lượng đồng thời paracetamol, vitamin B1 và clophenylamin maleat trong thuốc PABEMIN, BABY PLEX, PARACETAMOL F.B bằng phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao và quang phổ hấp thụ phân tử và bước đầu ứng dụng trong kiểm nghiệm thuốc. Tạp chí Phân tích, Hóa, Lý và Sinh học, Tập 24, số 03, Tr 136 - 141.

21. Mai Xuân Trường, Trương Thị Hoa, Nguyễn Thị Thảo (2019) Định lượng đồng thời vitamin B1, vitamin B6 và vitamin B12 trong thuốc SCANEURON-FORTE và HANEUVIT bằng phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao, Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên, Tập 204, số 11, tr 3 - 8.

❖ Bài báo đăng Hội nghị trong nước

1. Trần Tứ Hiếu, Đặng Ứng Vận, Mai Xuân Trường (2005), Xác định đồng thời các nguyên tố Zn(II), Co(II), Cd(II), Pb(II) và Hg(II) bằng phương pháp trắc quang theo phương pháp lọc Kalman. Hội nghị khoa học phân tích hoá, lý và sinh học Việt Nam lần thứ hai, tr 29 - 33.

2. Trần Tứ Hiếu, Đặng Ứng Vận, Mai Xuân Trường (2005), Xác định các nguyên tố Ba, Ca, Sr, Pb cũng như các nguyên tố đất hiếm bằng lập trình sử dụng sai số tương đối của phép đo quang. Hội nghị khoa học phân tích hoá, lý và sinh học Việt Nam lần thứ hai, tr 45 - 51.

3. Trần Tứ Hiếu, Đặng Ứng Vận, Mai Xuân Trường (2005), Xác định đồng thời các cấu tử có phổ hấp thụ xen phủ nhau sử dụng lập trình Pascal. Hội thảo các trường ĐHSP toàn quốc, tr 42 - 45.

4. Mai Xuân Trường, Nguyễn Văn Hà (2011), Xác định đồng thời vitamin B1 và vitamin B6 trong viên nén Pyraneuro theo phương pháp lọc Kalman. Kỷ yếu Hội thảo khoa học cán bộ trẻ các trường Đại học Sư phạm toàn quốc lần thứ nhất, tr 151 - 155.

IV. Đề tài KH&CN các cấp đã chủ trì

❖ Cấp Nhà nước

1. Tên đề tài, mã số, năm nghiệm thu, xếp loại

❖ Cấp Bộ/Tỉnh

2. Tên đề tài, mã số, năm nghiệm thu, xếp loại

+ Đề tài KH &CN cấp Bộ “Xác định đồng thời các cấu tử có phổ hấp thụ xen phủ nhau sử dụng vi tính”. B2006-TN04-04. Nghiệm thu năm 2007, loại Tốt.

+ Đề tài KH &CN cấp Bộ. “Xác định đồng thời một số chế phẩm được dùng bằng phương pháp lọc Kalman”. B2010-TN03-27. Nghiệm thu năm 2013, loại Tốt.

+ Đề tài KH &CN cấp Bộ. “Tổng hợp vật liệu quang xúc tác bán dẫn trên nền ống nano cacbon đa lớp cho ứng dụng xử lý chất hữu cơ ô nhiễm”. B2020-TN

❖ Cấp Đại học/cơ sở

3. Tên đề tài, mã số, năm nghiệm thu, xếp loại

+ Đề tài NCKH cấp Đại học ĐH2013 - TN04 - 05. "Xác định đồng thời paracetamol và các chất khác trong một số loại thuốc cảm bằng phương pháp phân tích trắc quang và phương pháp HPLC". Nghiệm thu năm 2015.

V. Sách và Giáo trình

- Hóa học phân tích Phần 1: Cơ sở lý thuyết hóa học phân tích. NXB Giáo dục, 2013.
- Tiếng Anh chuyên ngành Hóa học, NXB Giáo dục, 2014.
- Thí nghiệm Hóa phân tích, NXB Giáo dục, 2014.

VI. Hướng dẫn sau đại học

TT	Họ và tên, Tên đề tài	Trình độ	Cơ sở đào tạo	Năm hướng dẫn	Năm bảo vệ
1	Trần Quốc Toàn	Thạc sỹ	Trường ĐHSP - ĐHTN	2008	2009
2	Trần Thu Nga	Thạc sỹ	Trường ĐHSP - ĐHTN	2009	2010
3	Hoàng Thùy Linh	Thạc sỹ	Trường ĐHSP - ĐHTN	2009	2010
4	Lê Đào Thực Anh	Thạc sỹ	Trường ĐHSP - ĐHTN	2010	2011
5	Lê Ngọc Anh	Thạc sỹ	Trường ĐHSP - ĐHTN	2010	2011
6	Đoàn Thị Thu Thảo	Thạc sỹ	Trường ĐHSP - ĐHTN	2011	2012
7	Dương Thị Thu Hà	Thạc sỹ	Trường ĐHSP - ĐHTN	2012	2013
8	Đào Thị Lan Phương	Thạc sỹ	Trường ĐHSP - ĐHTN	2012	2013
9	Trần Bích Thủy	Thạc sỹ	Trường ĐHSP - ĐHTN	2012	2013
10	Vũ Duy Long	Thạc sỹ	Trường ĐHSP - ĐHTN	2013	2014
11	Trương Xuân Hiếu	Thạc sỹ	Trường ĐHSP - ĐHTN	2013	2014
12	Nguyễn Quang Huy	Thạc sỹ	Trường ĐHSP - ĐHTN	2013	2014
13	Bùi Đức Ngọc	Thạc sỹ	Trường ĐHSP - ĐHTN	2014	2015
14	Trần Quốc Chính	Thạc sỹ	Trường ĐHSP - ĐHTN	2014	2015
15	Nguyễn T Thùy Thương	Thạc sỹ	Trường ĐHSP - ĐHTN	2014	2015
16	Nông Mạnh Cường	Thạc sỹ	Trường ĐHSP - ĐHTN	2015	2016
17	Liễu Thanh Nhân	Thạc sỹ	Trường ĐHSP - ĐHTN	2015	2016
18	Nguyễn Hữu Trung	Thạc sỹ	Trường ĐHSP - ĐHTN	2015	2016
19	Nguyễn Thu Hằng	Thạc sỹ	Trường ĐHSP - ĐHTN	2016	2017
20	Nguyễn Thị Mai Dung	Thạc sỹ	Trường ĐHSP - ĐHTN	2016	2018
21	Hoàng Thị Ngọc Xuân	Thạc sỹ	Trường ĐHSP - ĐHTN	2017	2018
22	Phạm Văn Kha	Thạc sỹ	Trường ĐHSP - ĐHTN	2017	2019
23	Nguyễn Gia Huy	Thạc sỹ	Trường ĐHSP - ĐHTN	2018	2019
24	Ngô Thị Kiều Trang	Thạc sỹ	Trường ĐHSP - ĐHTN	2018	

VII. Khen thưởng

- + 2 lần đạt chiến sĩ thi đua cấp Bộ: năm 2012 và 2018 (Quyết định số 5275/QĐ - BGDĐT ngày 28/11/2012 và Quyết định số 5378/QĐ-BGDĐT ngày 14/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).
- + Được phong danh hiệu Nhà giáo Ưu tú năm 2017 (Quyết định số 2381/QĐ/CTN, ngày 18/11/2017 của Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam).
- + 01 Bằng khen của Thủ tướng chính phủ năm 2016 (Quyết định số 126/QĐ-TTg, ngày 19/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ).
- + 03 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo năm 2010, 2014; 2018. Quyết định số 1541 /QĐ-BGD&ĐT, ngày 22/04/2010; Quyết định số 4761/QĐ-BGD&ĐT, 24/10/2014; Quyết định số 4832/QĐ-BGD&ĐT, 09/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).
- + 04 Bằng khen của Hội thể thao Đại học và chuyên nghiệp Việt Nam năm 2011, 2017, 2018, 2019. Quyết định số 190/QĐ-HTT, ngày 29/12/2011; Quyết định số 20/QĐ-HTT, ngày 15/03/2017; Quyết định số 20/QĐ-HTT, ngày 20/04/2018; Quyết định số 88/QĐ-HTT, ngày 25/07/2019 của Chủ tịch Hội thể thao Đại học và chuyên nghiệp Việt Nam.
- + 02 Bằng khen của BCH Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh năm 2005, 2009. Quyết định số 377/QĐ-TUĐTN, ngày 15/07/2005; Quyết định số 297/QĐ-TUĐTN, ngày 22/07/2009 của Bí thư Trung ương Đoàn).
- + Kỷ niệm chương “Vì thế hệ trẻ” Do Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tặng năm 2011 (Quyết định số 172/ NQ/TW/ĐTN ngày 10/03/2011).
- + Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” Do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng năm 2011 (Quyết định số 5695/ QĐ/BGDĐT ngày 14/11/2011).
- Nhiều giấy khen của Đại học Thái Nguyên, Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Đại học Thái Nguyên.
- Liên tục đạt chiến sĩ thi đua cấp cơ sở các năm học 2005-2006 đến năm học 2018-2019.

Thái Nguyên, ngày 10 tháng 4 năm 2020

**XÁC NHẬN CỦA
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

NGƯỜI KHAI

Mai Xuân Trường